

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN KIẾN AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 249 /TB-UBND

Kiến An, ngày 12 tháng 7 năm 2021

THÔNG BÁO
Công bố công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 quận Kiến An

Căn cứ Điều 48 Luật đất đai 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Điều 6 Thông tư 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về công bố, công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Thực hiện Quyết định số 1951/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 của UBND thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021 quận Kiến An, Ủy ban nhân dân quận Kiến An thông báo công bố công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 quận Kiến An với các nội dung sau:

1. Ủy ban nhân dân quận Kiến An công bố công khai Quyết định số 1951/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 quận Kiến An trên Website (cổng thông tin điện tử) quận để các tổ chức, cá nhân được biết.

2. Giao phòng Tài nguyên và Môi trường cung cấp tài liệu để Văn phòng HĐND và UBND đăng tin công bố công khai nội dung trên cổng thông tin quận; Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân các phường và các đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch sử dụng đất; Tham mưu Ủy ban nhân dân quận tổng hợp báo cáo định kỳ việc thực hiện Kế hoạch sử dụng đất theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các phường có danh danh mục công trình, dự án trong Kế hoạch sử dụng đất có trách nhiệm công bố công khai Quyết định phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 quận Kiến An tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường. Tập trung phối hợp, triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn. Báo cáo Ủy ban

nhân dân quận kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất (qua phòng Tài nguyên và Môi trường). *ra*

Nơi nhận: *ra*

- Sở TN&MT;
- TT Quận Ủy-HĐND quận;
- Đ/c CT, các PCT UBND;
- VP HĐND&UBND quận (để công khai);
- TTVHTT và thể thao (để đưa tin);
- UBND các phường;
- Phòng TN&MT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Lương Thụy

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM,
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1951/QĐ-UBND**

Hải Phòng, ngày **08** tháng **7** năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021 quận Kiến An

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15/6/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 279/TTr-STN&MT ngày 25/06/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của quận Kiến An với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Tổng số 26 dự án/23,16 ha đất quy hoạch thực hiện dự án, cụ thể:

- Kế hoạch sử dụng đất (Biểu số 01).
- Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất (Biểu số 02).
- Kế hoạch thu hồi các loại đất (Biểu số 03).
- Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng (Biểu số 04).
- Danh mục công trình, dự án thực hiện trong năm 2021 (Biểu số 05).



Handwritten signature or mark.

Điều 2.

1. Ủy ban nhân dân quận Kiến An có trách nhiệm:

a) Công bố công khai kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

b) Rà soát các công trình, dự án được phê duyệt tại Quyết định này trước khi thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đảm bảo theo đúng danh mục dự án, công trình phải thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất được Hội đồng nhân dân thành phố chấp thuận, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt và quy định của pháp luật hiện hành.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm kế hoạch sử dụng đất, các trường hợp được giao đất, cho thuê đất nhưng không sử dụng hoặc chậm đưa đất vào sử dụng, sử dụng sai mục đích; kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ đã cam kết trong dự án.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Ủy ban nhân dân quận Kiến An tổ chức thực hiện Quyết định này.

b) Căn cứ quy định tại Điều 67 Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, kiểm tra, rà soát những dự án, công trình trong kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của quận; loại bỏ ra khỏi danh mục những dự án, công trình không đủ điều kiện, đảm bảo việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đúng quy định của pháp luật.

c) Rà soát, tổng hợp hồ sơ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận đối với các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai 2013 trước khi thực hiện việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định.

d) Lưu trữ toàn bộ hồ sơ, tài liệu thẩm định, trình duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của quận Kiến An.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Cục trưởng Cục Thuế thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Kiến An và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBNDTP;
- Như Điều 3;
- CVP, các PCVP;
- CV: ĐC3, ĐC2, ĐC1, QH, XD, GT, NN;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Anh Quân

Biểu 01

KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2021 CỦA QUẬN KIẾN AN
 (Kèm theo Quyết định số **1951/QĐ-UBND** ngày **08 / 7** /2021 của Ủy ban nhân dân thành phố)

TT	Chỉ tiêu	Mã	Tổng diện tích	Phân theo đơn vị hành chính									
				Phường Quán Trữ	Phường Lâm Hà	Phường Đồng Hòa	Phường Bắc Sơn	Phường Nam Sơn	Phường Ngọc Sơn	Phường Trần Thành Ngọ	Phường Văn Đầu	Phường Phù Liễn	Phường Tràng Minh
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+...+(14)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
	Tổng diện tích tự nhiên		2.962,73	147,07	187,15	354,37	227,61	374,23	347,64	124,08	463,12	355,50	381,95
1	Đất nông nghiệp	NNP	1.151,64	27,56	24,39	149,74	24,35	200,44	3,86	47,39	269,80	201,02	203,08
1.1	Đất trồng lúa	LUA	726,70	14,82		127,29		143,67	1,75		222,17	90,87	119,90
	<i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i>	LUC	608,95	14,60		127,29		115,24	1,75		141,97	90,87	111,02
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	29,47	0,26	4,10	5,30	3,36	3,64	0,02		2,46	5,68	4,16
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	4,75										4,75
1.4	Đất rừng phòng hộ	RPH	163,29				18,97	41,18		37,52	10,48		55,14
1.5	Đất rừng đặc dụng	RDD											
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX											
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	205,53	12,49	15,66	17,15	2,02	11,94	2,09	3,15	29,96	91,94	19,14
1.8	Đất làm muối	LMU											
1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH	21,90		4,63						4,73	12,54	
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	1.811,09	119,51	162,76	204,63	203,26	173,79	343,78	76,69	193,32	154,48	178,87
2.1	Đất quốc phòng	CQP	401,31	0,48	2,02		77,98	36,01	257,47	1,97	0,17	3,45	21,77
2.2	Đất an ninh	CAN	5,13	0,01	1,77	0,11	0,04	0,09		0,61	0,07	2,40	0,02
2.3	Đất khu công nghiệp	SKK											
2.4	Đất khu chế xuất	SKT											
2.5	Đất cụm công nghiệp	SKN	18,64	18,64									
2.6	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	1,56	0,03		0,45			0,16	0,74		0,18	
2.7	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	147,20	11,94	51,29	25,23	8,32	13,53	13,22	4,28	3,14	4,28	11,95

TT	Chỉ tiêu	Mã	Tổng diện tích	Phân theo đơn vị hành chính									
				Phường Quán Trữ	Phường Lâm Hà	Phường Đồng Hòa	Phường Bắc Sơn	Phường Nam Sơn	Phường Ngọc Sơn	Phường Trần Thành Ngọ	Phường Văn Đẩu	Phường Phù Liên	Phường Tràng Minh
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+...+(14)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
2.8	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS											
2.9	Đất phát triển hạ tầng, cấp quốc gia, cấp tỉnh	DHT	400,87	23,49	26,03	74,63	26,14	50,39	41,97	17,85	59,13	46,74	34,49
2.10	Đất có di tích lịch sử, văn hóa	DDT	0,67									0,67	
2.11	Đất danh lam thắng cảnh	DDL											
2.12	Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA	0,19								0,19		
2.13	Đất ở nông thôn	ONT											
2.14	Đất ở đô thị	ODT	638,69	46,58	53,58	77,91	61,09	67,41	26,17	42,35	106,78	73,23	83,59
2.15	Đất trụ sở cơ quan	TSC	5,25	0,29	0,18	0,70	0,08	0,29	0,07	2,10	0,95	0,44	0,14
2.16	Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	DTS	3,30				0,04			3,10		0,16	
2.17	Đất xây dựng cơ sở ngoại giao	DNG											
2.18	Đất cơ sở tôn giáo	TON	9,48	0,92	0,41	0,88	2,01	1,98	0,08	1,80	0,20	0,58	0,62
2.19	Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD	35,81	4,07	0,73	3,45	10,74	3,57	1,09		4,89	3,25	4,03
2.20	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, gốm sứ	SKX	4,40	3,18		1,17	0,04						
2.21	Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH											
2.22	Đất khu vui chơi giải trí công cộng	DKV	2,47			0,07	1,01	0,17	0,04	0,68	0,51		
2.23	Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN	3,40	0,16		0,58	0,04	0,36	0,25	0,28	0,43	0,70	0,60
2.24	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	130,69	9,72	26,74	19,45	15,73		3,27		16,33	17,78	21,67
2.25	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	1,54							0,91		0,63	
2.26	Đất phi nông nghiệp khác	PNK	0,52								0,52		
3	Đất chưa sử dụng	CSD											
4	Đất khu công nghiệp cao*	KCN											
5	Đất khu kinh tế*	KBT											
6	Đất đô thị*	KDT	2.962,73	147,07	187,15	354,37	227,61	374,23	347,64	124,08	463,12	355,50	381,95

Ghi chú: * Không tổng hợp khi tính diện tích tự nhiên

Biểu 02

KẾ HOẠCH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG NĂM 2021 CỦA QUẬN KIẾN AN
(Kèm theo Quyết định số **1951/QĐ-UBND** ngày **08 / 7** /2021 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: ha

[illegible]

KẾ HOẠCH THU HỒI ĐẤT NĂM 2021 CỦA QUẬN KIẾN AN

(Kèm theo Quyết định số 1951/QĐ-UBND ngày 08 / 7 /2021 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: ha

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

Biểu 05

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN TRONG NĂM 2021 TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN KIẾN AN
(Kèm theo Quyết định số **1951/QĐ-UBND** ngày **08/7/2021** của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Hạng mục	Chủ đầu tư	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Loại đất hiện trạng	Tăng thêm		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Căn cứ pháp lý
						Diện tích (ha)	Loại đất sau khi chuyển đổi			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
I. DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP			12,49	7,70		4,79				
1.1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất tại phường Ngọc Sơn.	UBND quận Kiến An	0,57	0,57	LUC, HNK (đã thu hồi)		ODT	Ngọc Sơn	Thửa 142-146, 153-155, 164-166, 184-190, 13-19 thuộc tờ 302590-3-10	- Nghị quyết số 68/NQ-HĐND của HĐND thành phố ngày 09/12/2019 thông qua danh mục các dự án đầu tư sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách Nhà nước dự kiến cấp trong việc bồi thường GPMB trên địa bàn thành phố trong năm 2020 (STT 46, Biểu 2); - Quyết định số 1232/QĐ-UBND ngày 25/9/2018 của UBND quận Kiến An phê duyệt chủ trương đầu tư; Diện tích 0,57 ha đã thu hồi, đăng ký kế hoạch phục vụ công tác giao đất.
1.2	Dự án đấu giá quyền sử dụng đất tại đường Hoàng Quốc Việt, phường Bắc Sơn	UBND quận Kiến An	0,08	0,08	CSD (đã thu hồi)		ODT	Bắc Sơn	Tờ BĐ 303590-3-4 302591-1-1(1)	- Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 02/8/2006 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết; - Quyết định 42/QĐ-UBND ngày 09/01/2007 của UBND thành phố về việc thu hồi đất tại phường Bắc Sơn, quận Kiến An giao UBND quận Kiến An để tổ chức đấu giá; (Diện tích 0,08 ha tương ứng 7 lô đất đã được thu hồi nhưng chưa giao mốc giới đất ngoài thực địa)
1.3	Dự án đầu tư xây dựng mới trường mầm non Nhi Đức, quận Kiến An	UBND quận Kiến An	1,20	1,20	LUC (đã thu hồi)		DGD	Đồng Hoà	Tờ BĐ 08(306594-4-(d))	- Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND thành phố thông qua danh mục các dự án đầu tư sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách Nhà nước dự kiến cấp trong việc bồi thường GPMB trên địa bàn thành phố trong năm 2018 (STT 26, Biểu 1); - Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 27/12/2018 của HĐND quận Kiến An về kế hoạch đầu tư công năm 2019; - Quyết định số 41/QĐ-UBND ngày 21/9/2017 của UBND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; - Trích lục địa chính số 836/2018-TL ngày 02/11/2018. (Diện tích 1,2 ha đã được thu hồi, đăng ký kế hoạch phục vụ giao đất).

STT	Hạng mục	Chủ đầu tư	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Loại đất hiện trạng	Tăng thêm		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Căn cứ pháp lý
						Diện tích (ha)	Loại đất sau khi chuyển đổi			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1.4	Xây dựng lớp học 3 tầng, tầng 1 nhà ăn 2 tầng và công trình phụ trợ trường Tiểu học Kim Đồng (cơ sở 2)	UBND quận Kiến An	0,24	0,24	LUC (đã được thu hồi)		DGD	Văn Đầu	Tờ BĐ 07(303591-5-(c))	- Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND thành phố thông qua danh mục các dự án đầu tư sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách Nhà nước dự kiến cấp trong việc bồi thường GPMB trên địa bàn thành phố trong năm 2018 (STT 27, biểu 1); - Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 27/12/2018 của HĐND quận Kiến An về kế hoạch đầu tư công năm 2019; - Quyết định số 1620/QĐ-UBND ngày 22/9/2017 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; - Trích lục địa chính số 829/2018-TL ngày 26/10/2018. - Diện tích 0,24 ha đã thu hồi và giải phóng mặt bằng, đăng ký kế hoạch sử dụng đất phục vụ công tác giao đất.
1.5	Mở rộng, nâng cấp trường mầm non Hoa Phượng, phường Văn Đầu, quận Kiến An	UBND quận Kiến An	0,16	0,16	LUC (đã được thu hồi)		DGD	Văn Đầu	Tờ BĐ 11(303591-7-(b))	- Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND thành phố thông qua danh mục các dự án đầu tư sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách Nhà nước dự kiến cấp trong việc bồi thường GPMB trên địa bàn thành phố trong năm 2018 (STT 28, biểu số 1); - Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 27/12/2018 của HĐND quận Kiến An về kế hoạch đầu tư công năm 2019; - Quyết định số 1612/QĐ-UBND ngày 21/9/2017 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; - Trích lục địa chính số 830/2018-TL ngày 26/10/2018 (Diện tích 0,16 ha đã được thu hồi, giải phóng mặt bằng, đăng ký kế hoạch sử dụng đất phục vụ công tác giao đất).
1.6	Xây dựng nhà lớp học 2 tầng Trường Mầm non Hướng Dương và các hạng mục phụ trợ	UBND quận Kiến An	0,50	0,50	HNK (đã thu hồi)		DGD	Ngọc Sơn	Tờ BĐ 303590-3-16	- Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND thành phố thông qua danh mục các dự án đầu tư sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách Nhà nước dự kiến cấp trong việc bồi thường GPMB trên địa bàn thành phố trong năm 2018 (STT 29, biểu số 1); - Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 27/12/2018 của HĐND quận Kiến An về kế hoạch đầu tư công năm 2019; - Quyết định số 1686/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; - Trích lục địa chính số 747/2018-TL ngày 16/10/2018 (Diện tích 0,50 ha đã được thu hồi, giải phóng mặt bằng, đăng ký kế hoạch sử dụng đất phục vụ công tác giao đất)

STT	Hạng mục	Chủ đầu tư	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Loại đất hiện trạng	Tăng thêm		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Căn cứ pháp lý
						Diện tích (ha)	Loại đất sau khi chuyển đổi			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1.7	Dự án đầu tư cải tạo, mở rộng nút giao thông ngã 5 Kiên An	UBND quận Kiên An	0,62	0,593	ODT, SKC	0,027	DGT	Trần Thành Ngộ	Tờ BĐ số 4-(5)	- Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 28/2/2020 của HĐND thành phố thông qua bổ sung, điều chỉnh danh mục các dự án đầu tư sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách Nhà nước dự kiến cấp trong việc bồi thường GPMB trên địa bàn thành phố trong năm 2020 (Biểu 3) - Quyết định số 2848/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 về việc phê duyệt dự án; - Quyết định số 1703/QĐ-UBND ngày 09/10/2017 phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 (Hiện còn 0,027 ha chưa giải phóng mặt bằng ứng với 02 hộ và 01 tổ chức chưa được thu hồi)
1.8	Xây dựng nhà lớp học 2 tầng, nhà ăn và công trình phụ trợ trường Tiểu học Kim Đồng (cơ sở 1)	UBND quận Kiên An	0,08	0,08	ODT (đã thu hồi)		DGD	Văn Đầu	Tờ BĐ 20(303591-9-(d)	- Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND thành phố thông qua danh mục các dự án đầu tư sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách Nhà nước dự kiến cấp trong việc bồi thường GPMB trên địa bàn thành phố trong năm 2018 (STT 31, Biểu số 1); - Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 27/12/2018 của HĐND quận Kiên An về kế hoạch đầu tư công năm 2019; - Quyết định số 1619/QĐ-UBND ngày 22/9/2017 của UBND quận Kiên An về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; - Trích lục địa chính số 832/2018-TL ngày 26/10/2018. (Diện tích 0,08 ha đã được thu hồi, giải phóng mặt bằng, đăng ký kế hoạch sử dụng đất phục vụ công tác giao đất)
1.9	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kho bãi chứa hàng, dịch vụ thương mại do Công ty TNHH Thương mại Tuấn Hương làm chủ đầu tư tại phường Trảng Minh, quận Kiên An.	Công ty TNHH Thương mại Tuấn Hương	0,85	0,85	BHK		SKC	Trảng Minh	Tờ BĐ 06(303588-9-b)	- Thông báo số 183/ TB-UBND ngày 04/6/2010 của UBND thành phố về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kho bãi chứa hàng do Công ty TNHH Thương mại Tuấn Hương làm chủ đầu tư; - Công văn số 2227/UBND-QH2 ngày 27/3/2020 của UBND thành phố về việc điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kho bãi chứa hàng, dịch vụ thương mại cho Công ty TNHH Thương mại Tuấn Hương làm chủ đầu tư tại phường Trảng Minh, quận Kiên An. - Giấy chứng nhận đầu tư số 8233738486 ngày 06/4/2020 (Diện tích 0,85 ha đã tiến hành thu hồi và giải phóng mặt bằng).

STT	Hạng mục	Chủ đầu tư	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Loại đất hiện trạng	Tăng thêm		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Căn cứ pháp lý
						Diện tích (ha)	Loại đất sau khi chuyển đổi			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1.10	Dự án đấu giá quyền sử dụng đất tại tổ dân phố Trường Chinh 5, phường Quán Trữ	UBND quận Kiến An	0,23	-	LUC (MNC)	0,23	ODT	Quán Trữ	Thửa 9 Tờ BĐ 23(306591-9-b)	- Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân TP thông qua danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, dự án công trình cần chuyển mục đích đất trồng lúa; mức vốn ngân sách Nhà nước cấp cho việc bồi thường, GPMB trên địa bàn thành phố năm 2019 (STT3, Mục V Biểu số 1); - Quyết định số 1546/QĐ-UBND của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật đầu tư xây dựng: Dự án đấu giá quyền sử dụng đất tại Tổ dân phố Trường Chinh 5, phường Quán Trữ - Quyết định 2142/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu đất phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất tại Tổ dân phố Trường Chinh 5, phường Quán Trữ, quận Kiến An
1.11	Dự án đấu giá quyền sử dụng đất tại ngách 25 ngõ 95 đường Lâm Khê, phường Đồng Hoà	UBND quận Kiến An	0,47	-	LUC	0,47	ODT	Đồng Hoà	Các thửa 331, 350-353, 368-378, 388-397, 412-416, 429 Tờ BĐ 8(306594-4-d)	- Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân TP thông qua danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, dự án công trình cần chuyển mục đích đất trồng lúa; mức vốn ngân sách Nhà nước cấp cho việc bồi thường, GPMB trên địa bàn thành phố năm 2019 (STT4, Mục V Biểu số 1); - Quyết định số 1304/QĐ-UBND ngày 10/10/2018 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; - Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500.
1.12	Dự án đấu giá quyền sử dụng đất tại đường Nguyễn Lương Bằng tổ dân phố Đầu Sơn 2, phường Văn Đầu	Ủy ban nhân dân quận Kiến An	0,89	0,67	LUC	0,22	ODT	Văn Đầu	Thửa 235, 258-261, 305, 320-323, 33-339, 352-354, 366370, 379, 39-391 thuộc tờ bản đồ 18 (303591-8- d)	- Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của Hội đồng nhân dân TP thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, dự án công trình cần chuyển mục đích đất trồng lúa; mức vốn ngân sách Nhà nước cấp cho việc bồi thường, GPMB trên địa bàn thành phố năm 2019 (STT 01 Mục 7. Kiến An, Biểu 1) - Quyết định số 1305/QĐ-UBND ngày 10/10/2018 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. - Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 27/12/2018 của HĐND quận Kiến An về kế hoạch đầu tư công quận Kiến An năm 2019 - Quyết định số 1095/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu đất phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất tại đường Nguyễn Lương Bằng, phường Văn Đầu (kèm bản đồ quy hoạch) - Hiện nay đã thu hồi, giải phóng mặt bằng được 0,67 ha và còn 0,22 ha chưa thu hồi giải phóng mặt bằng.

STT	Hạng mục	Chủ đầu tư	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Loại đất hiện trạng	Tăng thêm		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Căn cứ pháp lý
						Diện tích (ha)	Loại đất sau khi chuyển đổi			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1.13	Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất cơ sở sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp sang đất thương mại dịch vụ của Công ty CP Bệnh viện Đa khoa Hồng Đức	Công ty CP Bệnh viện Đa khoa Hồng Đức	0,49	0,49	SKC		TMD	Ngọc Sơn	Tờ 302590-3-3	- Văn bản số 623/UBND-XD ngày 26/01/2015 của UBND thành phố; - Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của UBND TP về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. Diện tích 0,49 ha chỉ phải chuyển đổi mục đích sử dụng, không cần thu hồi, giải phóng mặt bằng
1.14	Dự án đấu giá quyền sử dụng đất tại ngõ 176 đường Trần Nhội, phường Văn Đầu	Ủy ban nhân dân quận Kiến An	0,3	-	LUC	0,3	ODT	Văn Đầu	Các thửa 248-253; 276-281; 298-302; 329-331; 355 thuộc tờ bản đồ 12(303591-8-a)	- Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của HĐND TP thông qua danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, dự án công trình cần chuyển mục đích đất trồng lúa; mức vốn ngân sách Nhà nước cấp cho việc bồi thường, GPMB trên địa bàn thành phố năm 2020 (STT 44, Mục VI, biểu số 1); - Công văn số 2619/SXD-QHKT ngày 02/7/2019 của Sở Xây dựng về việc cung cấp thông tin về quy hoạch các điểm đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn quận Kiến An; - Quyết định 1430/QĐ-UBND ngày 04/10/2019 phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đấu giá quyền sử dụng đất tại ngõ 176 đường Trần Nhội, phường Văn Đầu - Quyết định 1276/QĐ-UBND ngày 23/9/2019 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500. - Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 25/9/2020 về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án đấu giá quyền sử dụng đất tại ngõ 176 đường Trần Nhội, phường Văn Đầu
1.15	Dự án đấu giá quyền sử dụng đất tại tổ dân phố Gò Công 1, phường Phù Liễn	Ủy ban nhân dân quận Kiến An	0,19	-	LUC	0,19	ODT	Phù Liễn	Thửa 185 thuộc tờ 301590-6-16	- Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của HĐND TP thông qua danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, dự án công trình cần chuyển mục đích đất trồng lúa; mức vốn ngân sách Nhà nước cấp cho việc bồi thường, GPMB trên địa bàn thành phố năm 2020 (STT 45, Mục VI, Biểu số 1); - Quyết định 1432/QĐ-UBND ngày 04/10/2019 của UBND quận Kiến An phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đấu giá quyền sử dụng đất tại tổ dân phố Gò Công 1, phường Phù Liễn; - Quyết định 1278/QĐ-UBND ngày 23/9/2019 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500

STT	Hạng mục	Chủ đầu tư	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Loại đất hiện trạng	Tăng thêm		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Căn cứ pháp lý
						Diện tích (ha)	Loại đất sau khi chuyển đổi			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1.16	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại tổ dân phố Kha Lâm 3, phường Nam Sơn (giai đoạn 2)	Ủy ban nhân dân quận Kiến An	1,93	1,93	LUC (đã thu hồi)		ODT	Nam Sơn	Thửa 165-167; 199-207; 269-281; 312-321; 362; 366; 371-374 thuộc tờ 12(303591-2-d)	- Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của HĐND TP thông qua danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, dự án công trình cần chuyển mục đích đất trồng lúa; mức vốn ngân sách Nhà nước cấp cho việc bồi thường, GPMB trên địa bàn thành phố năm 2020 (STT 47, Mục VI, biểu số 1); - Quyết định số 1433/QĐ-UBND ngày 04/10/2019 của UBND quận Kiến An phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại tổ dân phố Kha Lâm 3, phường Nam Sơn (giai đoạn 2) - Quyết định 1094/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500. - Diện tích đã thu hồi giải phóng mặt bằng là 1,93 ha, đưa vào kế hoạch sử dụng đất phục vụ công tác giao đất
1.17	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại tổ dân phố Đồng Khê 1, phường Đồng Hoà	Ủy ban nhân dân quận Kiến An	2,34	-	LUC	2,34	ODT	Đồng Hoà	Thửa 51-58; 64, 69-75, 80-84, 91-98, 104-110, 115-124, 132-141, 149-155, 162-171, 181-191, 200-206 thuộc tờ bản đồ 14(306594-7-a)	- Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 28/2/2020 của HĐND TP thông qua bổ sung, điều chỉnh danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, dự án công trình cần chuyển mục đích đất trồng lúa; mức vốn ngân sách Nhà nước cấp cho việc bồi thường, GPMB trên địa bàn thành phố năm 2020 (STT 1, Mục 2, Quận Kiến An, Biểu số 1). - Quyết định số 1246/QĐ-UBND ngày 04/10/2019 của UBND quận Kiến An phê duyệt chủ trương đầu tư; - Quyết định 1272/QĐ-UBND ngày 23/9/2019 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 Khu đất phục vụ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại tổ dân phố Đồng Khê 1, phường Đồng Hoà, quận Kiến An
1.18	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại đường Chiêu Chính thuộc tổ dân phố Đầu Sơn 1, phường Văn Đầu	UBND quận Kiến An	0,91	-	LUC	0,91	ODT	Văn Đầu	Các thửa đất số 12,43,57-60,71-73,85-88, 101-107, 117-118 thuộc tờ bản đồ 19 (303591-9-c) và các thửa đất 465,474,475,483 thuộc tờ bản đồ số 14 (303591-9-a)	- Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của HĐND TP thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, dự án công trình cần chuyển mục đích đất trồng lúa; mức vốn ngân sách Nhà nước cấp cho việc bồi thường, GPMB trên địa bàn thành phố năm 2020 (STT 4, Mục 2, Quận Kiến An, Biểu số 01); - Nghị quyết số 102/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 của HĐND quận Kiến An về kế hoạch đầu tư công quận Kiến An năm 2020; - Quyết định 1429/QĐ-UBND ngày 04/10/2019 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại đường Chiêu Chính thuộc tổ dân phố Đầu Sơn, phường Văn Đầu; - Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 23/9/2019 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/300 khu đất phục vụ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội

STT	Hạng mục	Chủ đầu tư	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Loại đất hiện trạng	Tăng thêm		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Căn cứ pháp lý
						Diện tích (ha)	Loại đất sau khi chuyển đổi			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1.19	Dự án giải phóng mặt bằng Toà án nhân dân quận Kiến An - giai đoạn II, làm sân, đường vào, cổng, tường rào.	Chủ đầu tư xây dựng: Ban quản lý dự án phát triển đô thị và đầu tư xây dựng công trình dân dụng (Chủ sử dụng đất: Toà án nhân dân quận Kiến An)	0,44	0,34	TSC, ODT	0,1	TSC	Văn Đầu	Các thửa đất số: từ 249 đến 261 thuộc tờ bản đồ số 17 (303591-8-c)	- Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của HĐND TP thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, dự án công trình cần chuyển mục đích đất trồng lúa; mức vốn ngân sách Nhà nước cấp cho việc bồi thường, GPMB trên địa bàn thành phố năm 2020 (STT 5, Mục 2. Quận Kiến An, Biểu 02); - Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của HĐND thành phố về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2016-2020; - Quyết định 58/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND thành phố về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư giải phóng mặt bằng Toà án nhân dân quận Kiến An - giai đoạn II (làm sân, đường vào, cổng, tường rào); - Công văn số 4533/SXD-QHKT ngày 18/10/2019 của Sở Xây dựng về Quy hoạch tổng mặt bằng Trụ sở Toà án nhân dân quận Kiến An.
II. DỰ ÁN ĐĂNG KÝ MỚI 2021			10,67	0,12		10,55				
2.1	Dự án đấu giá quyền sử dụng đất tại phường Văn Đầu	UBND quận Kiến An	3,74	0,10	LUC, ODT, DGT	3,64	ODT	Văn Đầu	Thửa số 105, 195, 285-293, 327, 342, 356-357, 374, 384-385, 412, 428, 434, 441-442, 450 - 455, 468-475, 482492, 496-500, 508-515, 522-526, 531-540, 547-548, 550-553, 559-561, 566-568, 575, 577-580, 587-592, 601, 603, 619 thuộc tờ bản đồ số 18(301591-8-d)	- Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND TP thông qua dự án công trình cần chuyển mục đích đất trồng lúa, danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách Nhà nước cấp cho việc bồi thường, GPMB trên địa bàn thành phố năm 2021 (STT 03 Mục 2. Quận Kiến An, Biểu 1); - Quyết định số 1096/QĐ-UBND ngày 30/6/2020 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu đất phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất tại phường Văn Đầu; - Nghị quyết số 129/NQ-HĐND ngày 28/9/2020 của HĐND quận Kiến An về quyết định chủ trương đầu tư dự án; - Quyết định số 2284/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt dự án đấu giá quyền sử dụng đất tại phường Văn Đầu.

STT	Hạng mục	Chủ đầu tư	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Loại đất hiện trạng	Tăng thêm		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Căn cứ pháp lý
						Diện tích (ha)	Loại đất sau khi chuyển đổi			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
2.2	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại tổ dân phố Lý Thường Kiệt 1, phường Văn Đầu	UBND quận Kiến An	1,54	0,02	LUC, ODT, DGT	1,52	ODT	Văn Đầu	Thửa số 486, 515-516, 538-540, 559 -563, 581-585, 604-606, 624, 626-628, 645-649, 668-672, 684-690, 703-706, 723-726, 741-743, 757-758, 772-773, 787, 799-800, 816, 833, 861, 845-846 thuộc tờ bản đồ 6(303591-4-d)	- Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND TP thông qua dự án công trình cần chuyển mục đích đất trồng lúa, danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách Nhà nước cấp cho việc bồi thường, GPMB trên địa bàn thành phố năm 2021 (STT 04 Mục 2.Quận Kiến An, Biểu 1) - Quyết định số 1097/QĐ-UBND ngày 30/6/2020 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; - Quyết định số 2283/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại tổ dân phố Lý Thường Kiệt 1, phường Văn Đầu
2.3	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại tổ dân phố Vũ 1, phường Văn Đầu (giai đoạn 1)	UBND quận Kiến An	1,97	-	LUC, DTL	1,97	ODT	Văn Đầu	Thửa số 332-335, 344-345, 359-360, 375-377, 390 thuộc tờ bản đồ số 3(303591-5-a) và thửa số 3, 9-11, 19, 21-22, 30-35, 50, 65-69, 77, 83-84, 103, 499 thuộc tờ bản đồ số 7(303591-5-c)	- Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND TP thông qua dự án công trình cần chuyển mục đích đất trồng lúa, danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách Nhà nước cấp cho việc bồi thường, GPMB trên địa bàn thành phố năm 2021 (STT 05 Mục 2.Quận Kiến An, Biểu 1); - Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 23/9/2019 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; - Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 28/9/2020 của HĐND quận Kiến An về việc quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án; - Quyết định số 556/QĐ-UBND ngày 09/4/2021 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại tổ dân phố Vũ 1, phường Văn Đầu (giai đoạn 1)
2.4	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại tổ dân phố Mỹ Khê Đông; phường Đồng Hoà	UBND quận Kiến An	2,74	-	LUC, BHK	2,74	ODT	Đồng Hoà	Thửa số 21,47-48, 72-73, 96-97 thuộc tờ bản đồ 25(303594-1-b) và thửa số 9-18, 23-25, 27, 29-37, 42-50, 52-58, 60-69, 73-74, 78, 88-89 thuộc tờ bản đồ số 24(303594-2-a) và thửa số 688-689, 709-710, 712, 727-732, 743-748, 761-767, 778-784, 796-801, 807-713, 820-821, 831 thuộc tờ bản đồ số 19(303594-8-c)	- Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND TP thông qua dự án công trình cần chuyển mục đích đất trồng lúa, danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách Nhà nước cấp cho việc bồi thường, GPMB trên địa bàn thành phố năm 2021 (STT 06 Mục 2.Quận Kiến An, Biểu 1); - Quyết định số 1100/QĐ-UBND ngày 30/6/2020 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu đất phục vụ đầu tư xây dựng nhà ở tại tổ dân phố Mỹ Khê Đông; - Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 28/9/2020 của HĐND quận Kiến An quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại tổ dân phố Mỹ Khê Đông, phường Đồng Hoà.

STT	Hạng mục	Chủ đầu tư	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Loại đất hiện trạng	Tăng thêm		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Căn cứ pháp lý
						Diện tích (ha)	Loại đất sau khi chuyển đổi			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
2.5	Dự án xây dựng trụ sở làm việc Chi cục thuế khu vực quận Kiến An và huyện An Lão	Cục thuế Thành phố Hải Phòng	0,31	-	LUC, DTL	0,31	TSC	Đồng Hoà	Tờ bản đồ số 13(306594-7- b)	- Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND TP thông qua dự án công trình cần chuyển mục đích đất trồng lúa, danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách Nhà nước cấp cho việc bồi thường, GPMB trên địa bàn thành phố năm 2021 (STT 09 Mục 2.Quận Kiến An, Biểu 1); - Quyết định số 2367/QĐ-BTC ngày 19/12/2018 của Bộ Tài chính về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019 (nguồn vốn khác hỗ trợ đầu tư xây dựng); - Công văn số 5626/SXD-QHKT ngày 18/12/2019 của Sở Xây dựng về việc chấp thuận phương án quy hoạch tổng mặt bằng khu đất xây dựng Trụ sở làm việc Chi cục thuế khu vực Kiến An - An Lão tại phường Đồng Hoà; - Trích lục địa chính tỷ lệ 1/500.
2.6	Dự án xây dựng đường nối khu đấu giá đất Đồng Mía với đường Nguyễn Công Mỹ	Ban quản lý đầu tư xây dựng quận Kiến An	0,21	-	LUC	0,21	DGT	Ngọc Sơn	Tờ bản đồ số 301509-6-1	- Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND TP thông qua dự án công trình cần chuyển mục đích đất trồng lúa, danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách Nhà nước cấp cho việc bồi thường, GPMB trên địa bàn thành phố năm 2021 (STT 10 Mục 2.Quận Kiến An, Biểu 1); - Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 28/10/2019 của HĐND quận Kiến An về việc điều chỉnh, bổ sung dự kiến lần thứ nhất kế hoạch đầu tư công trung hạn năm 2020; - Quyết định số 552/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; - Quyết định số 1610/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình;
2.7	Dự án xây dựng Cầu lạc bộ thể thao và dịch vụ thương mại	Hợp tác xã Bình An	0,16	-	SKC	0,16	TMD	Ngọc Sơn	Thửa số 7 thuộc Tờ bản đồ số 302590-3-2	- Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 30/3/2020 của UBND thành phố điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án xây dựng Cầu lạc bộ thể thao và dịch vụ thương mại - Quyết định số 641/QĐ-UBND ngày 26/4/2021 của UBND quận Kiến An về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500 Dự án xây dựng Cầu lạc bộ thể thao và dịch vụ thương mại tại số 242 đường Hoàng Quốc Việt, phường Ngọc Sơn, quận Kiến An.
TỔNG CỘNG			23,16	7,82		15,34				